TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2017/HSST
Ngày 21-9-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Mộng Tuyết;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Nô;

2. Ông Võ Tuấn Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2017/HSST ngày 21 tháng 7 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2017/HSST-QĐ ngày 03 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Trương Thị Ngọc A, sinh năm 1983, tại ĐN; nơi đăng ký NKTT: Khu phố 8, thị trấn GR, huyện XL, tỉnh ĐN; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá 04/12; tiền án: Ngày 08/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện XL, tỉnh ĐN xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng cho hưởng án treo tại bản án số 133/2016/HSST; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22/12/2003, bị Tòa án nhân dân tỉnh ĐN xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tại bản án số 596/HSST; con ông Trương Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962; bị cáo chưa có chồng con; bị tạm giữ từ ngày 08/3/2017 cho đến ngày 11/3/2017 được trả tự do và áp dụng biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Nguyễn Văn Trơn E, sinh năm 1988; địa chỉ thường trú: Ấp TA, xã TMT, huyện CP, tỉnh AG; chỗ ở: Khu phố MH, phường TH, thị xã AB, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Võ Văn M, sinh năm 1975; địa chỉ: Số 409/4, đường HVB, phường T, Quận PN, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962; địa chỉ: Khu phố 8, thị trấn GR, huyện XL, tỉnh ĐN; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Thị Ngọc A là đối tượng không nghề nghiệp, bị nhiễm HIV và có một tiền án về "Tội trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích, A nảy sinh ý định tìm tài sản không người trông coi để chiếm đoạt mang bán lấy tiền tiêu xài.

Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 08/3/2017 A điều khiển xe mô tô hiệu Attila biển số 53R9 – 3577 đi từ phòng trọ ở khu phố TB, phường TH, thị xã AB đi qua nhiều tuyến đường thuộc phường TH tìm tài sản để trộm cắp. Khi đến nhà trọ B thuộc khu phố TM, phường TH, thị xã AB, tỉnh Bình Dương thì A dừng xe trước cổng nhà trọ rồi đi bộ vào bên trong. Khi đến phòng số 11 của ông Nguyễn Văn Trơn E thì A nhìn thấy 01 máy tính bảng hiệu Mobell Tap 7 của ông E đang để trên kệ ti vi nhưng cửa mở và trong phòng không có người nên A đi vào bên phòng lấy cái máy tính bảng Mobell Tap 7 rồi đi ra vị trí dựng xe mô tô hiệu Attila biển số 53R9 – 3577 để tẩu thoát. Ông Trần Lập N phát hiện A cầm máy tính bảng đi từ phòng của ông E ra nên truy hô. Nghe vậy, A liền nhanh chóng leo lên xe mô tô biển số 53R9 – 3577 và khởi động máy xe rồi điều khiển xe chạy về hướng trường phổ thông trung học TH, ông N cùng ông Lê Anh L điều khiển xe mô tô truy đuổi và bắt giữ A giao công an phường TH lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Công an phường TH tiến hành thu giữ: 01 (một) xe mô tô hiệu Atila màu bạc, biển số 53R9 – 3577; 01 (một) máy tính bảng Mobell Tap 7 màu đen; 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen.

Công an phường TH tiến hành lập hồ sơ ban đầu và chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên thụ lý theo thẩm quyền.

Theo công văn số 52/HĐ-ĐGTS ngày 10/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Tân Uyên xác định: 01(một) máy tính bảng hiệu Mobell Tap 7, màu đen, đã qua sử dụng có trị giá 1.291.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Hội đồng định giá nêu trên.

Ngày 04/7/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra Quyết định xử lý vật chứng số 71 và trả lại máy tính nêu trên cho Nguyễn Văn Trơn E và ông E không có yêu cầu gì khác.

Đối với xe mô tô hiệu Attila biển số 53R9 – 3577 do ông Võ Văn M đăng ký chủ sở hữu. Năm 2009, ông M bán xe này cho một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch, sau đó người đàn ông này bán lại cho bà Nguyễn Thị H là mẹ của Trương Thị Ngọc A. Do A không có xe làm phương tiện đi lại nên bà H giao xe này cho A sử dụng, việc A sử dụng xe này làm phương tiện phạm tội bà H không biết.

Bản cáo trạng số 90/QĐ-KSĐT ngày 18/7/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Trương Thị Ngọc A về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh như Bản cáo trạng số 90/QĐ-KSĐT ngày 18/7/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên và xác định bị cáo có nhân thân xấu. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo sau phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, ài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi và trả cho chủ sỡ hữu nên trường hợp của bị cáo là phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm g, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm g, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A mức hình phạt từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù. Do bị cáo A đanh chấp hành hình phạt tù cho hưởng án treo tại Bản án số 133/2016/HSSTngày 08/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện XL, tỉnh ĐN nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, Khoản 5 Điều 60 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung theo quy định pháp luật khi quyết định hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên: Trả lại cho bị cáo Ánh một điện thoại di động Nokia 105, màu đen, số Emei 351859107143137610; trả lại cho bà Nguyễn Thị Hạnh xe mô tô nhãn hiệu Attila, màu trắng, biển số 53R9-3577, số khung: H125ED4D-430493, số máy: VMEM9B-430493 cùng một giấy đăng ký mô tô biển số 53R9-3577.

Tại phiên tòa, bị cáo A đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H trình bày xe mô tô nhãn hiệu Attila, màu trắng, biển số 53R9-3577 là của bà H, bị cáo lấy xe đi làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, bà H không biết. Bà H có yêu cầu được nhận lại xe.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt phù hợp cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Trương Thị Ngọc A tại phiên tòa khai nhận phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị cáo trước sau thống nhất với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội cũng như tang vật chứng thu giữ trong vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 08/3/2017, bị cáo Trương Thị Ngọc A đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của ông Nguyễn Văn Trơn E tại khu nhà trọ B thuộc khu phố TM, phường TH, thị xã AB, tỉnh Bình Dương lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt 01(một) máy tính bảng hiệu Mobell Tap 7, màu đen, đã qua sử dụng có trị giá 1.291.000 đồng, giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị dưới 2.000.000 đồng nhưng tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo đã bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án hình số 133/2016/HSST ngày 08/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện XL, tỉnh ĐN, bị cáo chưa được xoá án tích mà còn vi phạm nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Bản thân bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây mất trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị trừng trị nhưng vì tư lợi nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội và mong muốn chiếm đoạt được tài sản của người bị hại. Bị cáo đang trong thời gian chấp hành án đối với bản án về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Cho thấy hình phạt của bản án mà bị cáo đang chấp hành chưa đủ tác dụng răn đe bị cáo. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 22/12/2003, bị Tòa án nhân dân tỉnh ĐN xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tại Bản án số 596/HSST nên khi quyết định hình phạt cũng cần cân nhắc đối với nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Do giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị dưới 2.000.000 đồng nhưng tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo đã bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án hình sự số 133/2016/HSST ngày 08/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện XL, tỉnh ĐN, bị cáo chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên là căn cứ để định khung hình phạt. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp xem xét áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi và trả cho chủ sở hữu nên trường hợp của bị cáo là phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm g, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Do bị cáo đang chấp hành hành hình phạt tù cho hưởng án treo tại Bản án hình sự số 133/2016/HSST ngày 08/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện XL, tỉnh ĐN mà bị cáo lại phạm tội mới trong thời gian thử thách nên theo quy định tại Khoản 5 Điều 60 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại Bản án hình sự số 133/2016/HSST ngày 08/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện XL, tỉnh ĐN và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi và trả cho người bị hại, người bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

Một điện thoại di động Nokia 105, màu đen, số Emei 351859107143137610, là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên giao trả lại cho bị cáo.

Xe mô tô nhãn hiệu Attila, màu trắng, biển số 53R9-3577, số khung: H125ED4D-430493, số máy: VMEM9B-430493 cùng một giấy đăng ký mô tô biển số 53R9-3577, là tài sản của bà Nguyễn Thị H, bà H không biết bị cáo sử dụng xe làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên giao trả xe lại cho bà Hạnh.

[8] Về án phí: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trương Thị Ngọc A phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm g, p Khoản 1 Điều 46; Điều 50; Điều 51; Khoản 5 Điều 60 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trương Thị Ngọc A 06 (sáu) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 06 tháng tù tại Bản án hình sự số 133/2016/HSST ngày 08/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện XL, tỉnh ĐN. Tổng hợp hình phạt của hai bản án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 08/3/2017 đến ngày 11/3/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Trả lại cho bị cáo A một điện thoại di động Nokia 105, màu đen, số Emei 351859107143137610.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị H xe mô tô nhãn hiệu Attila, màu trắng, biển số 53R9-3577, số khung: H125ED4D-430493, số máy: VMEM9B-430493 cùng một giấy đăng ký mô tô biển số 53R9-3577.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/7/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Trương Thị Ngọc A phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Mộng Tuyết